

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo**

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 22-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TW đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các địa phương trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo Nghị quyết Trung ương 8 khoá XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả thực hiện chủ trương "kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại" một cách chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên từ tỉnh đến cơ sở (cả ở thành thị, nông thôn, trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường...) gắn với thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng thế trận khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường hòa bình để phát triển kinh tế.

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện của chính quyền, trách nhiệm của các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tham mưu; phát huy dân chủ, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân trong thực hiện Nghị quyết.

4. Quá trình thực hiện, các cấp ủy, tổ chức đảng phải thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết đánh giá nghiêm túc những kết quả đạt được, những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, đề ra các giải pháp cụ thể, xác định rõ những việc cần tập trung giải quyết nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ về phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo trong tình hình mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kỹ năng của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn dân về phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh; sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, góp phần quan trọng vào ổn định đời sống, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

- Tập trung nâng cao nhận thức, thống nhất hành động, năng lực và kỹ năng ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh cho các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn dân; lồng ghép kiến thức phòng thủ dân sự vào chương trình môn học giáo dục quốc phòng và an ninh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương. Xây dựng cụ thể hóa các văn bản liên quan đến Luật Phòng thủ dân sự, trong đó chú trọng bổ sung cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, chủ trương, chính sách trung thu, trung dụng, huy động lực lượng, phương tiện, vật chất cho nhiệm vụ phòng thủ dân sự, đặc biệt trong lĩnh vực phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm... Tập trung xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phòng thủ dân sự.

- Kiện toàn tổ chức, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, cơ quan chuyên trách giúp việc Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự từ tỉnh đến địa phương, cơ sở và các cơ quan, đơn vị, lực lượng, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; khắc phục tình trạng chồng chéo trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, dàn trải trong đầu tư nguồn lực, bố trí nhân lực, bảo đảm phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Tổ chức rà soát quy hoạch, xây dựng phương án, kế hoạch phòng thủ dân sự từ tỉnh đến cơ sở phù hợp với đặc điểm vùng, miền, lĩnh vực, bảo đảm khả thi; xây dựng cơ chế vận hành hoạt động phòng thủ dân sự chặt chẽ, phân cấp, phân quyền rõ ràng và tương ứng với từng điều kiện, tình huống cụ thể.

2.2. Đến năm 2030 và những năm tiếp theo

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh cho cộng đồng; tăng cường công tác đào tạo, tập huấn cho lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự các cấp theo quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ chức triển khai thực hiện chương trình, đề án, dự án, trọng điểm về phòng dân sự; thống kê, quản lý, xây dựng phương án, kế hoạch khai thác sử dụng các công trình ngầm, công trình dân sinh, công trình phòng thủ dân sự kết hợp phòng thủ khu vực, huyện, thành phố, thị xã vào phục vụ công tác luyện tập, diễn tập và thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Đầu tư hoàn thiện trang thiết bị cho lực lượng chuyên trách đủ sức hoàn thành nhiệm vụ, kết hợp nâng cao năng lực cho các lực lượng, bảo đảm thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ”. Áp dụng bộ tiêu chí về năng lực phòng ngừa thảm họa chiến tranh đối với các công trình, chương trình phát triển kinh tế - xã hội lớn, trọng điểm...

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và tham gia của toàn dân trong phòng thủ dân sự

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Xác định phòng thủ dân sự là nhiệm vụ chính trị trọng yếu, thường xuyên của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu; trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, phân bổ và phát huy hiệu quả các nguồn lực, chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức, cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng thủ dân sự.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, cơ chế phối hợp liên ngành bảo đảm tinh, gọn, thống nhất, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả. Hoàn thiện cơ chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự cấp tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác, bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện và chuyên sâu theo các lĩnh vực, ngành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kịp thời phát hiện các vấn đề bất cập trong cơ chế, chính sách, tổ chức thực hiện công tác phòng thủ dân sự, kiến nghị các cấp có thẩm quyền điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng, xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của các lực lượng và nhân dân trong thực hiện phòng thủ dân sự

- Tăng cường và đổi mới nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của phòng thủ dân sự trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của các

lực lượng và người dân trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ thông tin tuyên truyền.

- Đa dạng hóa hình thức, phương pháp giáo dục, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nội dung cơ bản trong phòng, chống chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh,... cho người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội, nhất là kỹ năng cần thiết tự bảo vệ mình và chung tay bảo vệ cộng đồng. Nghiên cứu đưa nội dung cơ bản về phòng thủ dân sự vào chương trình giảng dạy trong các nhà trường, cơ sở giáo dục theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

- Tích cực, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phần tử xấu lợi dụng thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh để xuyên tạc, kích động gây mất an ninh, trật tự, chống phá chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong công tác phòng thủ dân sự.

3. Tiếp tục rà soát, ban hành các văn bản thực hiện các quy định, hướng dẫn về phòng thủ dân sự

- Bổ sung, hoàn thiện các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn, văn bản quy định chi tiết thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự đáp ứng kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ phòng thủ dân sự trong tình hình mới.

- Hoàn thiện các cơ chế, quy định nhằm ngăn ngừa, hạn chế sự cố do lỗi chủ quan; thống nhất cơ chế quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong lĩnh vực phòng thủ dân sự.

- Bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách huy động hiệu quả nguồn lực xã hội, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng thủ dân sự, xây dựng và kiện toàn mô hình đội xung kích ở cơ sở, phát huy tính tự chủ, tự lực của địa phương để xử lý kịp thời, linh hoạt các tình huống trong phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

4. Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự của tỉnh phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc và kết hợp chặt chẽ với các chiến lược chuyên ngành liên quan

- Kế hoạch phòng thủ dân sự phải gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các vùng, ngành, địa phương, kịp thời điều chỉnh khi có chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh xảy ra. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo đảm phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh; quy hoạch, đầu tư phát triển các vùng, ngành, nhất là vùng kinh tế trọng điểm, các địa bàn trọng yếu về quốc phòng và an ninh.

- Đầu tư xây dựng cơ bản hệ thống công trình phòng thủ dân sự theo quy hoạch, kế hoạch, chú trọng tính lưỡng dụng của các công trình, tạo liên kết

chặt chẽ giữa Chiến lược quốc phòng, Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia và các chiến lược chuyên ngành có liên quan.

5. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh

- Tăng cường nghiên cứu, phát triển khoa học - công nghệ phục vụ phòng thủ dân sự; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, tự động hóa trong quan trắc, giám sát, dự báo và cảnh báo thiên tai. Xây dựng, kết nối các trung tâm dự báo khí tượng thủy văn, các trạm quan sát báo động, mạng thông tin từ tỉnh đến cơ sở; các trung tâm chỉ huy, điều hành, phối hợp các lực lượng, phương tiện... tạo thành mạng thông tin dự báo, cảnh báo, thông báo, báo động thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên phạm vi toàn tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, vật liệu mới trong xây dựng công trình hạ tầng, công trình phòng, chống thiên tai, công trình phòng không nhân dân. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, cải tiến phương tiện, trang bị phù hợp với đặc thù công tác ứng phó khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh...

6. Đa dạng hóa và ưu tiên các nguồn lực để phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh

- Xây dựng cơ chế, chính sách để đa dạng hóa nguồn lực đáp ứng yêu cầu công tác phòng thủ dân sự. Quản lý, phân bổ, sử dụng hợp lý, minh bạch nguồn lực triển khai các công trình phòng ngừa hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh và các công trình hạ tầng liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.

- Ưu tiên huy động, sử dụng nguồn lực tại chỗ, kết hợp với nguồn lực hợp pháp khác, sự chi viện của Trung ương, địa phương khác và cộng đồng quốc tế theo quy định của pháp luật cho các địa phương, khu vực, các lĩnh vực chịu ảnh hưởng hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh... bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

- Quan tâm đầu tư ngân sách triển khai các chương trình, công trình trọng điểm ở những nơi khó khăn, nguồn lực hạn chế; tăng cường xã hội hóa các chương trình, các hoạt động mang tính cộng đồng để động viên các thành phần trong xã hội tích cực tham gia hoạt động phòng thủ dân sự.

7. Chú trọng xây dựng lực lượng và tăng cường huấn luyện, diễn tập, nâng cao trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự

- Xây dựng lực lượng chuyên trách cả về tổ chức và trang bị theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, thiết thực đủ sức làm tốt vai trò lực lượng nòng cốt trong phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh, thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh. Tăng cường trang bị phương tiện lưỡng dụng cho lực lượng vũ trang để nâng cao năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả tại cơ sở.

- Xây dựng nội dung, chương trình, đổi mới phương pháp huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự kết hợp với diễn tập khu vực phòng thủ, sát thực tế, khả thi. Tăng cường diễn tập cộng đồng, chú trọng diễn tập ứng phó với các loại hình rủi ro nguy cơ cao và mức độ ảnh hưởng lớn; lựa chọn hình thức diễn tập phù hợp để huy động đông đảo nhân dân tham gia.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng thủ dân sự

- Chủ động, tích cực hợp tác với các tổ chức quốc tế, các địa phương của một số nước, nhất là các tỉnh của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để chia sẻ thông tin dự báo, cảnh báo thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, phòng, chống biến đổi khí hậu; chia sẻ kinh nghiệm tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ nhân đạo.

- Đẩy mạnh hợp tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên; phối hợp bảo đảm an ninh sinh thái, an ninh môi trường, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, chủ động ứng phó với thảm họa, sự cố thiên tai, dịch bệnh.

- Chủ động tham gia hội thao, diễn đàn, luyện tập, diễn tập khu vực phòng thủ dân sự; xây dựng cơ chế hợp tác, hỗ trợ trong các tình huống thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

9. Công tác sơ kết, tổng kết về phòng thủ dân sự

Cấp ủy các cấp chỉ đạo các ngành, các cơ quan, đơn vị định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá, rút kinh nghiệm quá trình thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự phải gắn với sơ kết, tổng kết các mặt công tác của cơ quan, đơn vị; nhất là sau quá trình xử lý, khắc phục thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các ban Đảng thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TW và Chương trình hành động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Đảng ủy Quân sự tỉnh).

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách để thực hiện phòng thủ dân sự phù hợp chủ trương của Trung ương và tình hình thực tiễn của tỉnh; giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW và Chương trình hành động.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung các văn bản có liên quan; kịp thời điều chỉnh các chương

trình, kế hoạch, giải pháp về phòng thủ dân sự phù hợp với yêu cầu thực tế; căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, theo phân cấp, bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình hành động.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Quân sự tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 22-NQ/TW và Chương trình hành động đến các cấp ủy đảng, chi bộ và đảng viên.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng thủ dân sự; theo chức năng, nhiệm vụ, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW và Chương trình hành động.

6. Đảng ủy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Nội chính, Văn phòng TW Đảng, } (báo cáo)
- Quân ủy Trung ương,
- Đảng ủy Quân khu 4,
- Các đảng đoàn, ban cán sự Đảng,
- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Thế Dũng